

Số: 240...ITKT.VD.....
V/v: Giải trình Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất
6 tháng năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023
(Đã được soát xét)

Kiên Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng, báo cáo hợp nhất 6 tháng năm 2024, lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2023:

Tóm tắt báo cáo tài chính riêng 6 tháng 2024 so với cùng kỳ năm 2023

STT	Diễn giải	6 tháng 2024	6 tháng 2023	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=(1-2)/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	483.514.467.593	583.211.871.794	-17%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.002.491.142	465.528.441	545%
3	Giá vốn hàng bán	341.974.659.894	417.393.105.457	-18%
4	Chi phí tài chính	13.633.715.879	12.480.409.311	9%
5	Chi phí bán hàng	7.786.141.939	9.764.098.147	-20%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	54.048.057.363	43.344.213.993	25%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	69.220.161.665	100.871.471.358	-31%
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	54.486.058.557	82.625.459.910	-34%

Tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng 2024 so với cùng kỳ năm 2023

STT	Diễn giải	6 tháng 2024	6 tháng 2023	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=(1-2)/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	549.362.951.651	663.866.611.269	-17%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	5.180.705.735	2.627.089.840	97%
3	Giá vốn hàng bán	388.103.946.706	472.047.645.786	-18%
4	Chi phí tài chính	12.513.849.660	16.373.720.760	-24%
5	Chi phí bán hàng	15.267.587.801	17.062.122.378	-11%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	71.954.007.147	61.097.133.873	18%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	66.686.641.483	99.555.732.895	-33%
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	50.940.752.209	78.861.660.057	-35%



Theo báo cáo riêng lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm 34% so với cùng kỳ 2023.

Theo báo cáo hợp nhất lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm 35% so với cùng kỳ 2023.

Nguyên nhân chủ yếu sau:

Báo cáo riêng 6 tháng năm 2024, doanh thu giảm 17%, do trong kỳ doanh thu của dự án nhà ở xã hội chiếm tỷ trọng trên 63% tổng doanh thu, tuy nhiên giá nhà ở xã hội thấp hơn nhiều so với giá nhà ở thương mại và theo quy định về giá bán nhà ở xã hội, lợi nhuận không vượt quá 10% chi phí đầu tư. Vì vậy tỉ suất lợi nhuận của dự án nhà ở xã hội làm giảm lợi nhuận chung của Công ty.

Bên cạnh đó, chi phí dự phòng nợ phải thu khách hàng 6 tháng đầu 2024 tăng cao so với cùng kỳ 2023. Nguyên nhân 6 tháng đầu năm 2024 có trích bổ sung dự phòng nợ phải thu khách hàng quá hạn từ 6 tháng đến 1 năm, dẫn đến chi phí quản lý tăng cao ở 6 tháng năm 2024, tăng 25%; Chi phí tài chính 6 tháng 2024 chỉ tăng 9% với cùng kỳ năm 2023.

Các nguyên nhân trên làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế của báo cáo riêng và lợi nhuận sau thuế của báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ 2023.

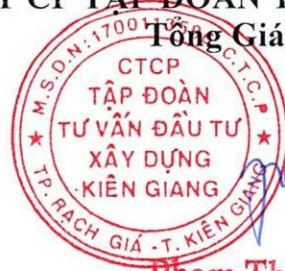
Công ty CP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng KG xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng.

Nơi nhận :

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM
- Lưu: Văn phòng, BTC

CTY CP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XDKG



Tổng Giám đốc *KLL*

Phạm Thị Như Phương